

**QUY ĐỊNH****Đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản  
khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng; đơn giá bồi thường đối với vật nuôi là thủy sản làm cơ sở để xây dựng Phương án bồi thường, hỗ trợ phục vụ công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023.

**2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; người sử dụng đất theo quy định tại Điều 5 Luật Đất đai năm 2013 khi Nhà nước thu hồi đất và được bồi thường, hỗ trợ theo quy định; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng**

1. Đơn giá bồi thường đối với cây trồng hàng năm: Mức bồi thường đối với cây trồng hàng năm bằng giá trị sản lượng thu hoạch của một vụ thu hoạch, giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất cao nhất trong 3 (ba) năm trước liền kề của cây trồng chính tại địa phương và giá trung bình của nông sản cùng loại ở địa phương tại thời điểm thu hồi đất.

a) Mức bồi thường (đồng/m<sup>2</sup>) = Năng suất cây trồng bình quân trên địa bàn tỉnh của vụ cao nhất trong 3 năm trước liền kề (kg/m<sup>2</sup>) x giá bán trung bình (đồng/kg).

b) Năng suất và giá bán sản phẩm của các loại cây trồng hàng năm chi tiết tại Phụ lục I.

2. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng lâu năm: Mức bồi thường đối với cây lâu năm được tính bằng giá trị hiện có của vườn cây theo giá ở địa phương tại thời điểm thu hồi đất mà không bao gồm giá trị quyền sử dụng đất. Mức hỗ trợ được tính bằng công di dời (cây cảnh, Sâm Ngọc Linh), công chặt hạ (Cau, Điều, cây bóng mát, cây đường phố, cây trồng phân tán trong khu dân cư), công thu hoạch đối với cây trồng phải khai thác sớm (cây bời lời, các cây lấy gỗ).

a) Chi tiết đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với các loại cây trồng lâu năm tại Phụ lục số II.

b) Giống cây trồng ăn quả sử dụng là giống cây nuôi cấy mô, ghép năng suất, chất lượng cao thì áp dụng đơn giá cây mới trồng x (nhân) 2 lần; giống cây lâm nghiệp sử dụng giống nuôi cấy mô thì áp dụng đơn giá cây mới trồng x (nhân) 1,5 lần.

### **Điều 3. Quy định đơn giá bồi thường các loại vật nuôi là thủy sản**

1. Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất đã đến thời kỳ thu hoạch thì không được bồi thường.

2. Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất chưa đến thời kỳ thu hoạch thì được bồi thường thiệt hại thực tế do phải thu hoạch sớm. Chi tiết đơn giá bồi thường đối với vật nuôi là thủy sản tại Phụ lục III. Trường hợp có thể di chuyển được thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra nhưng mức tối đa không vượt quá mức đơn giá bồi thường tại quy định này.

3. Diện tích để tính đơn giá bồi thường là diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản.

### **Điều 4. Xử lý những trường hợp phát sinh**

1. Những loại cây trồng, vật nuôi là thủy sản có trong thực tế kiểm kê nhưng chưa có trong danh mục của Phụ lục I, II và III thì được phép áp dụng đơn giá quy định đối với loại cây trồng, vật nuôi tương đương; trường hợp không có loài cây trồng, vật nuôi tương đương, giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan điều tra, khảo sát, tính toán mức giá bồi thường lập thành biên bản có chữ ký của các thành viên, lập danh mục riêng tập hợp vào phương án bồi thường hoặc thuê tổ chức tư vấn lập dự toán xác định giá trị cây trồng, vật nuôi là thủy sản đó theo thực tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với trường hợp thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt (đối với trường hợp thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc đối với trường hợp được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền).

2. Đơn giá này có thể thay đổi theo sự thỏa thuận giá bồi thường (đối với trường hợp có thỏa thuận thống nhất giá bồi thường giữa các bên liên quan).

3. Trường hợp khi giá sản phẩm của cây trồng hàng năm (Phụ lục I), giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng lâu năm (Phụ lục II), giá bồi thường vật nuôi là thủy sản (Phụ lục III) trên thị trường tăng hoặc giảm từ 20% trở lên so với giá bồi thường, hỗ trợ tại Quy định này tại thời điểm thu hồi đất thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phải có văn bản báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tiến hành thuê tư vấn khảo sát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh đơn giá bồi thường, hỗ trợ cho phù hợp.

**Điều 5. Xử lý chuyển tiếp**

1. Đối với dự án, hạng mục dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã được phê duyệt, không áp dụng và điều chỉnh theo quy định này.

2. Đối với dự án, hạng mục dự án đã lập xong phương án bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện hoặc điều chỉnh theo quy định này./.

---